VNUHCM Journal of Social Sciences and Humanities 2026,10(2):3799-3807

Open Access Full Text Article

Bài nghiên cứu

Văn hóa tâm linh vùng di sản Óc Eo - Ba Thê, h uyện Thoại Sơn: một nguồn lực mềm của văn hóa và phát triển du lịch văn hóa tâm linh

Trương Phan Châu Tâm*

Use your smartphone to scan this QR code and download this article

TÓM TẮT

Tâm linh thế tục và văn hóa tâm linh không chỉ là những thuật ngữ mới đang được tìm hiểu, nghiên cứu trong các công trình khoa học về văn hóa, tôn giáo mà còn là nguồn lực mềm của ngành công nghiệp không khói ở Việt Nam hiện nay. Khu di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê và không gian văn hóa huyện Thoại Sơn được xem là một trong những ``mỏ vàng'' của ngành công nghiệp văn hóa với tài nguyên văn hóa đa dạng. Trong đó văn hóa tâm linh là điểm nhấn quan trọng của bài viết. Thông qua việc phân tích, tường giải các khái niệm, thuật ngữ về tâm linh, tâm linh thế tục, văn hóa tâm linh và tài nguyên văn hóa tâm linh để làm rõ giá trị, tài nguyên văn hóa vùng di sản Óc Eo - Ba Thê và không gian văn hóa huyện Thoại Sơn, An Giang, ài viết cũng mô tả cảnh quan thiên nhiên, di sản, cổ vật, bia ký, tượng đài, đền chùa cùng các yếu tố văn hóa phi vật thể như huyền thoại, truyền thuyết, danh nhân văn hóa, tôn giáo, qua đó xác định những tài nguyên văn hóa tâm linh đặc trưng của vùng đất này. Đó là những nguồn lực mềm không chỉ mang lại những lợi ích kinh tế cho hoạt động du lịch văn hóa, mà còn góp phần gìn giữ, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh thái và phát triển bền vững. Bài viết sử dụng các lý thuyết giá trị văn hóa và lý thuyết tiếp biến văn hóa cùng các phương pháp nghiên cứu chủ yếu là định tính, với mục đích bước đầu tìm hiểu nguồn tài nguyên văn hóa tâm linh từ bối cảnh địa lý, môi trường sinh thái, cảnh quan thiên nhiên, cùng các dấu tích, di sản văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, các cổ vật, di chỉ có giá trị xếp hạng bảo vật quốc gia. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu chính là nguồn lực văn hóa vùng di sản Óc Eo - Ba Thê, không gian văn hóa huyện Thoại Sơn, địa bàn nghiên cứu là huyện Thoại Sơn.

Từ khoá: tâm linh, tâm linh thế tục, văn hóa tâm linh, tài nguyên văn hóa, tài nguyên văn hóa tâm linh

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Liên hệ

Trương Phan Châu Tâm, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Email: chautam@hcmussh.edu.vn

Lịch sử

- Ngày nhận: 14-02-2025
- Ngày sửa đổi: 04-09-2025
- Ngày chấp nhận: 14-04-2026
- Ngày đăng: 26-06-2026

DOI : https://doi.org/10.32508/vnuhcmjssh.v10i2.1119

Check for updates

Bản quyền

© Tạp chí ĐHQG-HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution4.0 International license.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Năm 2012, khu di tích khảo cổ Óc Eo - Ba Thê đã được Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt, hiện đang trong giai đoạn hoàn thiện hồ sơ để nghị UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa thế giới. Khu di tích có tổng diện tích bảo vệ 433,2 ha. Tuy nhiên, nhìn từ văn hóa, du lịch và khảo cổ học, vùng đất này lại được gọi là: "Vùng di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê"[1]. Về địa lý, di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê thuộc huyện Thoại Sơn, An Giang, song về phương diện văn hóa, di sản văn hóa Óc Eo còn hiện diện ở hầu hết các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, thậm chí ở cả các quốc gia láng giềng như Campuchia, Thái Lan, Myanmar và một phần Malaysia hiện nay[2] . Vùng di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê và không gian văn hóa Thoại Sơn được xem là nơi có tiềm năng lớn về tài nguyên văn hóa với nhiều di sản được UNESCO công nhận[3] và chúng trở thành nguồn lực đặc biệt, khơi dậy và phát huy các tài nguyên khác, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững ở tỉnh An giang. Những năm gần đây, hiểu rõ vai trò, vị thế quan trọng, giá trị của tài nguyên văn hóa đối với kinh tế - xã hội và hoạt động du lịch vùng đất Óc Eo - Ba Thê trong lịch sử và Thoại sơn hiện nay, UBND, sở, ban, ngành chức năng tỉnh An Giang đã có chiến lược, đề án, các kế hoạch, hội thảo khoa học nhằm phát triển tài nguyên văn hóa, đa dạng hóa hình thức, sản phẩm du lịch, phát triển nguồn nhân lực cho du lịch văn hóa, kế hoạch kiện toàn hệ thống quản lý, bảo vệ môi trường sinh thái, điểm đến du lịch… [4]

Tuy nhiên, cho đến nay, chúng ta vẫn chưa khai thác tốt những giá trị, lợi ích của tài nguyên văn hóa sẵn có và vận dụng chúng vào thực tiễn các hoạt động du lịch văn hóa tâm linh. Do vậy, mục đích của bài viết này là tìm hiểu về mặt lý thuyết và thực tế về tài nguyên văn hóa, đồng thời vận dụng hiệu quả nguồn lực văn hóa vào thực tiễn phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội tỉnh An Giang, đặc biệt là khám phá và vận dụng nguồn lực văn hóa tâm linh ở vùng đất này vào thực tiễn du lịch văn hóa. Để khám phá những tài nguyên văn hóa tâm linh ở vùng di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê, ằng lý thuyết giá trị văn hóa và lý thuyết giao lưu, tiếp biến văn hóa với các phương pháp nghiên

Trích dẫn bài báo này: Tâm T P C. **Văn hóa tâm linh vùng di sản Óc Eo - Ba Thê, h uyện Thoại Sơn: một nguồn lực mềm của văn hóa và phát triển du lịch văn hóa tâm linh**. *VNUHCMJ. Soc. Sci.Humanit.* 2026; 10(2):3799-3807.

cứu chủ yếu là định tính, như phương pháp văn bản (khảo cổ), phương pháp điền dã, quan sát tham dự, phỏng vấn sâu, bài viết thực hiện hai nội dung: (1) phân tích, tường giải tài nguyên văn hóa ở vùng di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê (tiếp cận từ văn hóa); (2) xem xét văn hóa tâm linh như nguồn lực cho sự phát triển du lịch văn hóa tâm linh ở An Giang.

NỘI DUNG CHÍNH

Các khái niệm, thuật ngữ: Tâm linh thế tục và văn hóa tâm linh

Các nhà nghiên cứu văn hóa, tôn giáo không xem "tâm linh" là một khái niệm, vì sự mơ hồ, không xác định, có rất nhiều cách hiểu khác nhau và luôn thay đổi theo thời gian. Theo Ks. Ivan Platovnjak: "Chiều kích tâm linh mang tính chủ quan sâu sắc và không có định nghĩa chính thức nào về tâm linh"[5] . Các thuật ngữ chỉ "tâm linh" cũng khác nhau: linh hồn, tâm hồn, tâm thức. Trong các văn bản học thuật, chúng ta có những thuật ngữ: tâm linh cổ điển (classical spirituality), tâm linh đương đại (contemporary spirituality), tâm linh thay thế (alternative spirituality), trải nghiệm tâm linh (spiritual experience), thực hành tâm linh, tâm linh phi tôn giáo, tâm linh sinh thái, tâm linh xanh, tâm linh môi trường và gần đây nhất, các nhà tôn giáo học thường nói tới tâm linh thế tục (ecular sprituality)[6] . Ban đầu, thuật ngữ tâm linh thường được sử dụng gắn liền với các tôn giáo. Chẳng hạn như trong Kinh Thánh Ki-tô giáo, tâm linh có nghĩa là sống trong và nhờ vào Thánh Linh của Thiên Chúa[5]. Quan niệm về tâm linh cổ điển có từ cuối thế kỷ XX đổ về trước luôn được coi là một phần không thể thiếu trong đời sống tôn giáo và ngày càng được xem là một đặc trưng của niềm tin tôn giáo. Mỗi tôn giáo có một cách sống và tâm linh đặc trưng riêng thể hiện mối quan tâm của họ với vũ trụ. Mỗi tôn giáo có một giá trị quan bắt nguồn từ vũ trụ quan riêng và phát triển thành hệ thống các giáo lý, giới luật, nghi lễ, quy định, ràng buộc cộng đồng tín đồ sùng đạo theo đuổi mối quan tâm tối thượng của họ với vũ trụ. Trong các văn bản, giáo lý của các tôn giáo truyền thống thường đồng nhất tâm linh với "Linh đạo" (Spirituality), xem đó là cốt lõi của đời sống tinh thần và là trung tâm sâu thẳm nhất trong mỗi tín đồ tôn giáo. Chính ở đây, con người được khai phóng những chiều kích siêu việt từ Linh đạo, và cũng chính từ Linh đạo mà các tín hữu mới trải nghiệm thực tại tối hậu[7]. Vì vậy, các tôn giáo thường đồng nhất tâm linh với "Linh đạo" của mình, như Linh đạo Hồi giáo, Linh đạo Kitô giáo, Linh đạo Phật giáo, Linh đạo Ấn Độ giáo…[8] Vậy tâm linh cổ điển, truyền thống là một phạm trù tôn giáo học, phản ánh đời sống văn hóa tinh thần thuộc về một tôn giáo, mà hạt nhân của tâm linh cổ điển truyền thống chính là Đức tin tôn giáo.

Quan niệm về tâm linh thế tục

Quan niệm về tâm linh thế tục (secular spirituality) hay còn gọi là tâm linh phi tôn giáo (spiritual but not religion) xuất hiện vào những năm cuối của thế kỷ XX, khi một số nhà nghiên cứu tôn giáo cho rằng: "Tâm linh không chỉ liên quan đến "trung tâm tinh thần sâu thẳm nhất của con người" mà còn gắn bó với những trải nghiệm về "thực tại tối hậu", họ có xu hướng xem tâm linh mới như một sự khai phóng vượt ra ngoài giới hạn của đời sống tinh thần tôn giáo[9]. Quan niệm của tâm linh mới và đương đại mang tính chất đa nguyên và đa dạng về niềm tin tôn giáo, hạt nhân của nó hướng tới một nền đạo đức toàn cầu, quan tâm cấp thiết đến một trường, hệ sinh thái, khuyến khích vun đắp các mối quan hệ xã hội lành mạnh, ủng hộ nữ quyền và theo đuổi hòa bình. Đó là động lực phát triển và con đường của tâm linh mới hướng tới những mục tiêu thế tục. Giới học thuật về tôn giáo đương đại đã sử dụng khái niệm "tâm linh thế tục" hoặc "tâm linh phi tôn giáo" thường xuyên hơn trong các bài viết của mình, đặc biệt trong lĩnh vực văn hóa tôn giáo[6]. Họ cho rằng, khái niệm này phản ánh một phong trào có tính toàn cầu của những nhóm người có tâm linh thế tục, và không thuộc về một tôn giáo cụ thể[6]. Theo các nhà tôn giáo học, "tâm linh thế tục" hướng tới lòng trắc ẩn và sự chữa lành cho ngôi nhà toàn cầu. Nhà nghiên cứu văn hóa, Matthew Fox viết rằng: "Giờ đây, thế giới là một ngôi làng toàn cầu, chúng ta cần lòng trắc ẩn hơn bao giờ hết, không phải vì lòng vị tha, cũng không phải vì lợi ích triết học hay thần học, mà vì lợi ích của sự sống còn"[7] Tâm linh thế tục cũng là trọng tâm của những người ủng hộ một "tâm linh sinh thái", "tâm linh xanh", "tâm linh hậu hiện đại", "tâm linh đương đại", "tâm linh thay thế"[7] . Bởi tất cả thuật ngữ trên "bao hàm không chỉ là sự sống còn của các cộng đồng loài người đang bị đe dọa mà còn là sự sống còn của các thế hệ tương lai, của quần thể động vật, hệ sinh thái, thảm thực vật và của chính trái đất"[10]. Sự trải nghiệm, thực hành tâm linh thế tục tất yếu dẫn tới một hệ văn hóa tâm linh trong đời sống văn hóa tinh thần của con người và xã hội.

Văn hóa tâm linh

Đầu thế kỷ XXI, tổng hợp các loại hình tâm linh thế tục, các trung tâm nghiên cứu tôn giáo thế giới đã nói về "văn hóa tâm linh" như một trào lưu văn hóa tinh thần mới trong đời sống văn hóa, tôn giáo ở khắp các khu vực tôn giáo trên thế giới cùng với sự hiện tồn của nhóm người chủ trương "có tâm linh nhưng không thuộc về một tôn giáo cụ thể nào"[6]. Theo thống kê của trung tâm nghiên cứu tôn giáo và đời sống cộng đồng trên thế giới, số lượng người "có tâm linh nhưng

không thuộc về một tôn giáo nào" (Religiously Unaffiliated) có khoảng hơn một tỷ người. Đây là cơ sở thực tế và tính hiện thực của văn hóa tâm linh đương đại[a] . James Connon, giám đốc Trung tâm Văn hóa và Tâm linh Sophia tại Đại học Holy Names ở Oakland, California, đã định nghĩa mô tả về văn hóa tâm linh như sau:

"Tầm nhìn mới này sẽ liên quan đến sự tổng hợp của trí tuệ khoa học, truyền thống thần bí và tiên tri, phụ nữ, người bản địa và các nhóm khác chưa từng được nghe đến trước đây. Chúng ta sẽ cố gắng tạo ra một nền văn hóa tâm linh thúc đẩy năng lượng mới và niềm say mê cuộc sống, một nền văn hóa dựa trên sự tương tác và lựa chọn, bản sắc và mục đích, hình ảnh và câu chuyện, các giá trị và cấu trúc sẽ mang lại biểu hiện mới để hài hòa, cân bằng và hòa bình. Đây sẽ là một nền văn hóa tôn vinh sự đa dạng và đa nguyên ở mọi cấp độ. Tính chất đa nguyên và phi truyền thống được thể hiện trong cuộc sống và câu chuyện của những người, nhóm, cộng đồng mà sự đa dạng của họ thể hiện qua ngôn ngữ, lối sống, tính khí, kinh tế và khả năng hòa nhập" [12, tr.86].

Có thể hiểu văn hóa tâm linh theo những nội dung sau: (1) Văn hóa tâm linh là các hoạt động văn hóa phi vật thể xuyên suốt lịch sử văn hóa tinh thần xã hội, bao gồm các hình thức tâm linh cổ điển, tâm linh đương đại và tâm linh thay thế (ngoài tôn giáo); (2) Văn hóa tâm linh có ba yếu tố cơ bản là tri thức, niềm tin và hệ giá trị, chúng được thể hiện qua các hoạt động, hành vi, sinh hoạt, giao tiếp xã hội của cá nhân và cộng đồng; (3) Văn hóa tâm linh thể hiện rộng khắp các lĩnh vực của đời sống văn hóa - xã hội, thể hiện tập trung trong văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể[13] . Chủ trương hành động của văn hóa tâm linh là hoàn thiện bản thân, cam kết sống đích thực, quan tâm lớn đến cuộc sống thế tục, trung thành với gia đình, bạn bè và đồng nghiệp; (4) Văn hóa tâm linh khẳng định phát triển theo cách riêng bằng tầm nhìn mới về thế giới hiện đại[14].

Tìm hiểu, làm rõ văn hóa tâm linh sẽ là cơ sở để xác định các di sản văn hóa phi vật thể trong khu vực văn hóa Óc Eo - Ba Thê, với tư cách là tài nguyên văn hóa và nguồn lực chủ yếu của du lịch văn hóa tâm linh.

[a]Theo trung tâm nghiên cứu tôn giáo Pew, con số 1,1 tỷ người không theo tôn giáo (Unaffiliated), chiếm khoảng 1/6 (16%) người trên toàn thế giới. Những người không liên kết tôn giáo bao gồm những người không tin thần, người theo thuyết trọng học và những người không xác định với bất kỳ tôn giáo cụ thể nào trong các cuộc khảo sát. Tuy nhiên, nhiều người không liên kết tôn giáo, nhưng họ tự nhận có một số niềm tin tôn giáo. Trung Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ là 3 quốc gia có số lượng người không liên kết với tôn giáo lớn nhất trện thế giới [11]

Khái niệm tài nguyên văn hóa

Hiện nay, khái niệm tài nguyên thường được hiểu theo nghĩa rộng, như tài nguyên con người, tài nguyên học tập, tài nguyên du lịch… Nói chung, trong sự phát triển của xã hội hiện đại, mọi lĩnh vực và đối tượng đều có thể trở thành tài nguyên phục vụ cho mục đích, nhu cầu nào đó của xã hội trong những điều kiện nhất định. Trong đời sống văn hóa - xã hội, các ngành khoa học xã hội và nhân văn đã sử dụng khái niệm tài nguyên văn hóa hay nguồn lực văn hoá nhằm tìm ra những cách thức và phương pháp mới để khai thác, quản lý, sử dụng nguồn tài nguyên này[13] . Có nhiều quan điểm, cách nhìn nhận về tài nguyên văn hóa, chẳng hạn như "Tài nguyên văn hóa là toàn bộ những sáng tạo của con người từ quá khứ đến hiện tại và hướng tới tương lai nhằm thích ứng với môi trường tự nhiên và xã hội. Không chỉ mang những giá trị vô giá về tinh thần, biểu tượng, giá trị lịch sử, giáo dục, nhân văn, tài nguyên văn hóa còn có thể đem lại những giá trị gia tăng to lớn về môi trường, về kinh tế và xã hội"[5]. Có thể hiểu, tài nguyên văn hóa là những tài sản chắt lọc từ quá khứ, là kết quả của các hoạt động vật chất và tinh thần của con người. Chẳng hạn, tài nguyên thiên nhiên môi trường là kết quả thành tạo của địa chất, tự nhiên kết hợp với sự tác động của con người. Do vậy, về tính chất, tài nguyên văn hóa rất đa dạng, chúng có phạm vi rộng và sâu hơn, bao hàm không chỉ là những di sản văn hóa do thế hệ trước để lại mang giá trị tinh thần, tâm linh, mà còn là những di sản vật thể, phi vật thể đương đại được xác định là nguồn lực, là tài sản của xã hội. Nhìn từ giá trị, tài nguyên văn hóa là đa giá trị cả về tự nhiên, văn hóa, xã hội, con người. Còn đối với sự phát triển xã hội, tài nguyên văn hóa chứa đựng cả những giá trị vật chất, giá trị tinh thần từ quá khứ, đến hiện tại và có thể là cả tương lai. Chúng tôi xin chia sẻ định nghĩa hẹp của K. Kris Hirst: "Tài nguyên văn hóa là bất kỳ di tích hoặc dấu hiệu lịch sử hoặc thời tiền sử nào về các hoạt động của con người trong quá khứ, bao gồm các hiện vật, địa điểm, công trình kiến trúc, cảnh quan và các đồ vật có tầm quan trọng đối với một nền văn hóa hoặc cộng đồng vì các lý do khoa học, truyền thống, tôn giáo, tâm linh hoặc lý do khác [5, tr.48]. Nghiên cứu tài nguyên văn hóa vùng di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê, chúng tôi nhận thấy có khá nhiều tài nguyên văn hóa được xác định là thể loại văn hóa tâm linh có giá trị, lợi ích cho đời sống văn hóa, tinh thần cộng đồng và xã hội.

Tài nguyên văn hóa tâm linh khu di sản Óc Eo - Ba Thê

Có thể xác định tài nguyên văn hóa tâm linh vùng di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê thuộc ba dạng thức sau:

(1) Giá trị tâm linh từ tự nhiên, địa lý - môi trường sinh thái; (2) Giá trị tâm linh từ những huyền thoại, kỳ tích, địa danh tín ngưỡng, tôn giáo thiêng liêng và di sản văn hóa từ cổ vật (3) Giá trị tâm linh qua trải nghiệm từ lịch sử vùng đất, bản sắc dân tộc, danh nhân văn hóa, tôn giáo.

Giá trị văn hóa tâm linh từ cảnh quan địa lý, môi trường sinh thái nhân văn

Giá trị văn hóa tâm linh ở vùng di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê gắn liền với địa thế, cảnh quan thiên nhiên của hai cụm núi Sập và núi Ba Thê ở huyện Thoại Sơn, An Giang hiện nay.

Tài nguyên văn hóa tâm linh từ cảnh quan tự nhiên vùng núi Sập

Núi Sập (còn có tên là Thoại Sơn) là ngọn núi lớn nhất trong cụm núi bao gồm: núi Sập, núi Nhỏ[b] , núi Bà và núi Cậu. Núi Sập có độ cao 85m so với mặt nước biển và rộng khoảng 3.800m. Núi Bà nằm chung với 2 ngọn núi còn lại: núi Nhỏ, núi Bảo Sơn (tục danh là núi Cậu, cao 24m, chu vi 340m), vị trí núi Cậu[c] và núi Bà liền kề nhau. Cụm núi Sập là một điểm du lịch tuyệt vời tại miền Tây Nam Bộ, nổi tiếng với cảnh sắc thiên nhiên hùng vĩ, mộc mạc nhưng ẩn chứa huyền thoại và không gian linh thiêng với những ngọn núi, ngôi đình có giá trị văn hóa tâm linh đặc trưng. Tại đây, có nhiều địa hình ấn tượng với vẻ đẹp tuyệt vời tựa chốn thiên đường trên mặt đất, như khu thắng cảnh lòng hồ núi Sập. Giữa hồ là tượng Thoại Ngọc Hầu, thế đứng hiên ngang, quay lưng vào núi chỉ tay về phía kênh Thoại Hà. Hai hồ còn lại tuy còn hoang sơ nhưng có vẻ đẹp riêng, mang nét đẹp thơ mộng và hữu tình được ví như "Vịnh Hạ Long thu nhỏ". Vùng núi Sập sở hữu cảnh sắc thiên nhiên tráng lệ, hùng vĩ, không khí thoáng đãng, mát mẻ, trong lành. Ngoài ra, nơi đây còn có nhiều loài thú hoang dã được chăm sóc tại sở thú như nhím, trăn, rùa… Nơi đây vẫn mang nét cổ kính, huyền bí, mộc mạc dù đã trải qua bao thăng trầm lịch sử, tạo nên môi trường cuốn hút, đậm màu sắc tâm linh.

Có thể nói, tài nguyên văn hóa tâm linh của cụm núi Sập từ cảnh quan, môi trường thiên nhiên với nhiều cảnh đẹp thiên nhiên thơ mộng, núi non hùng vĩ, đến những danh lam thắng cảnh thu hút sự quan tâm của nhiều du khách, đã trở thành địa điểm du lịch hấp dẫn, mang lại nhiều lợi ích về sức khỏe, tinh thần đồng thời cũng là nơi giúp con người trải nghiệm các giá trị mới sống động, mang tính tâm linh thế tục.

[b]Núi Nhỏ trong cụm núi Sập thuộc thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, khác với địa danh núi Nhỏ trong dãy núi Ba Thê, xã Vọng Thê, Thoại Sơn (TG).

[c]Núi Cậu trong cụm núi Sập, thuộc thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, khác với địa danh núi Cậu ở xã Xuân Tô, huyện Tịnh Biên, An Giang (TG).

Tài nguyên văn hóa tâm linh từ cảnh quan thiên nhiên vùng núi Ba Thê

Núi Ba Thê còn được gọi là núi Thê Sơn, là một ngọn trong một dãy núi gồm 5 ngọn là: Ba Thê, núi Nhỏ, núi Tượng[d] , núi Trọi và núi Chóc[e] . Núi Ba Thê lớn nhất với độ cao 221m, chu vi khoảng 4220m, nằm lẻ loi giữa cánh đồng tứ giác Long Xuyên, thuộc thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Tài nguyên văn hóa tâm linh nơi đây trước hết là cảnh quan thiên nhiên và địa chất, địa mạo. Sách *Gia Định thành thông chí* của Trịnh Hoài Đức chép: "Ba Thê sơn, cao 30 trượng, chu vi 13 dặm, cách phía tây bến Thoại Hà 18 dặm rưỡi, ba ngọn vươn xanh trập trùng cổ thụ tươi mát, cấm dân không được chặt. Mặt trước giáp với bưng biền, cỏ rậm bùn lầy. Thoại Ngọc Hầu nhân đó đào cho thông ra, rộng 20 tầm để cho thuyền bè đi lại. Người Cao Miên ở theo triền núi và đường rừng, họ vừa sống bằng nghề săn bắn ở núi, lại còn câu cá ở ao chằm, thu được hai mối lợi" [15].

Ba Thê là ngọn núi còn nhiều nét hoang sơ, ít có sự tác động của con người, nên ngày nay được xem là địa danh du lịch tự nhiên và văn hóa tâm linh hấp dẫn đối với nhiều du khách và những người trải nghiệm tâm linh. Nằm giữa *cánh đồng lúa mênh mông bát ngát, dãy núi Ba Thê đã tồn tại qua hàng nghìn năm lịch sử cùng với văn hóa Óc Eo của vương quốc Phù Nam xưa kia. Dãy núi Ba Thê còn được xem là bức tranh thiên nhiên với khí hậu trong lành, phong cảnh hữu tình. Dãy n*úi Ba Thê có ba đỉnh, dân gian thường gọi là: chót ông Tà, chót Sơn Tiên và đỉnh thứ ba là núi Nhỏ, một quả núi thấp (chỉ cao 42m) nằm ở phía tây bắc và liền mạch với núi Ba Thê. Dưới chân núi Ba Thê về phía nam, có một mạch đá ngầm chạy dài theo hướng nam, tây nam tại địa điểm Giồng Xoài, mạch đá này trồi lên cao hơn mặt đất khoảng 3,6m và nhô lên khoảng 0,4m tại địa danh Đá Nổi [16]. Vì thế mà người ta cho rằng, Ba Thê là nơi có vị trí địa lý tự nhiên, có nguồn lợi thiên nhiên phong phú hiếm thấy của vùng tứ giác Long Xuyên. Sự trong lành, khí hậu mát mẻ, cây cối xanh tươi nối nhau chạy dài lên tận đỉnh núi, xen lẫn những khối đá với nhiều hình thù, to nhỏ khác nhau như tô điểm thêm sự huyền bí của khu núi rừng. Ba Thê cũng là điểm đến và là nơi hội tụ của nhiều lớp cư dân từ buổi sơ khai cho đến ngày nay. Trong cụm núi Ba Thê, có các tài nguyên văn hóa tâm linh như: Sơn

[d]Núi Tượng trong dãy núi Ba Thê trùng tên gọi với núi Tượng ở xã Ba Chúc, huyện Tri Tôn, An Giang (TG).

[e]Cụm núi Ba Thê gồm 5 núi: (1) Núi Ba Thê là ngọn núi lớn nhất với độ cao 221m, chu vi khoảng 4220m; (2) Núi Nhỏ cao 76m, nằm về phía bắc núi Ba Thê, thuộc thị trấn Óc Eo; (3) Núi Trọi nằm về phía bắc núi Ba Thê, thuộc xã An Bình; (4) Núi Tượng cao 64m, nằm về phía đông bắc núi Ba Thê, thuộc xã Vọng Đông; (5) Núi Chóc cao 21m, có chu vi khoảng 550m, nằm về phía đông, ở giữa thị trấn Óc Eo và xã Vọng Đông.

Tiên Tự; Linh Sơn Tự; địa danh Nam Linh Sơn Tự; *địa danh Linh Sơn Bắc. Những địa danh này* có nhiều sự tích và huyền thoại gắn liền với nền văn minh một thời phồn thịnh, rực rỡ trong quá khứ. Cảnh quan, môi trường sinh thái dãy núi Ba Thê mang lại những giá trị tinh thần về lòng tự hào, tình yêu quê hương, ý thức về trách nhiệm bảo tồn môi trường sinh thái và cảnh quan thiên nhiên vùng núi này, đồng thời cũng mang lại cảm giác hội tụ, hòa giải tâm linh giữa cái tục và cái thiêng cùng tâm linh mơ hồ về vùng đất linh thiêng, nơi đất lành chim đậu. Tài nguyên văn hóa tâm linh từ cảnh quan địa lý, môi trường sinh thái nhân văn vùng di sản Óc Eo - Ba Thê có vị thế, vai trò quan trọng trong các hoạt động du lịch văn hóa tâm linh, đó là nguồn lực, chất liệu và sản phẩm đa dạng cho sự phát triển các hình thức du lịch văn hóa.

Giá trị tâm linh từ những địa danh tôn giáo

Tài nguyên văn hóa tâm linh từ địa danh tôn giáo vùng di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê là những ngôi chùa, địa điểm chứa đựng những huyền thoại và tâm thế ngưỡng mộ, kỳ vọng vào thế giới linh thiêng, sức mạng kỳ diệu và tính huyền bí của chúng, nổi bật hơn cả là:

Tài nguyên văn hóa tâm linh từ ngôi chùa Sơn Tiên Tự và Linh Sơn Tự

Trên đỉnh Vọng Thê có ngôi chùa cổ tên Sơn Tiên Tự được dựng vào năm 1933. Sơn Tiên Tự là một ngôi chùa nhỏ, khá khiêm tốn, cao chót vót trên đỉnh núi. Bốn phía chùa thoáng đãng, giáp với không gian rộng lớn, mênh mông của đất trời, được xem là nơi kết nối giữa con người và thế giới siêu nhiên, tạo nên cảm xúc hòa giải giữa cái trần tục và cái thiêng liêng, tạo nên niềm tin về một vùng đất hội tụ các bậc thần tiên giáng trần và các danh nhân, hào kiệt cứu đời, độ người.

Ngôi chùa Linh Sơn Tự nằm trên nền gò đất cao, nơi triền núi Ba Thê, bên những hàng cây đại thụ râm mát. Năm 1913, dân địa phương phát hiện một pho tượng thần Vishnu ở tư thế đứng, cao 1,7m, nằm sâu trong lòng đất khoảng 2m, tại khu vực dân cư gần chợ Ba Thê. Trước đó, người dân cũng đã tìm thấy hai tấm bia được làm bằng đá bùn có chiều cao khoảng 1,8 m, dày khoảng 0,22 m, khắc chữ cổ, có thể là chữ viết của dân Phù Nam xưa. Dân cư bản địa với niềm tin, lòng ngưỡng mộ tính thiêng đã dựng lên chùa Linh Sơn Tự. Tại đây, người dân đã cải biến tượng thần thành tượng Phật ngồi để thờ phụng theo phong tục bản địa, tượng còn có tên gọi là tượng Phật Bốn tay[17]. Năm 2012, chùa là một loại hình kiến trúc tiêu biểu trong quần thể Di tích khảo cổ và kiến trúc nghệ thuật Óc Eo - Ba Thê và được Thủ tướng xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt theo Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 27 tháng 9 năm 2012. Hai bia đá cổ (dựng ở hai bên tượng) làm bằng chất liệu đá phiến đen, phát hiện năm 1879, ngay tại vị trí chùa Linh Sơn, đã được xếp hạng di sản cấp quốc gia vào năm 1988[17]. Việc chuyển đổi từ Hindu giáo sang Phật giáo của người dân bản địa phản ánh tâm linh Phật giáo, đó là tâm thế cứu độ, thoát khổ, tạo đức, giải nghiệp. Đã có nhiều đoàn hành hương về đây nhằm buông bỏ áp lực, khó khăn trong cuộc sống, tạo chỗ dựa tâm linh và sự an nhiên, cân bằng trong tâm trí.

Văn hóa tâm linh từ Linh Sơn Bắc, Gò Út Trạnh, Thiền viện Trúc Lâm

Linh Sơn Bắc là một quần thể di tích tích bao gồm các phế tích của đền thờ Hindu giáo và một tự viện Phật giáo, có vị trí quan trọng trong tổng thể các di tích kiến trúc cổ trong khu vực quanh chùa Linh Sơn, có niên đại từ khoảng thế kỷ II - IX Tây lịch. Trải nghiệm quần thể Linh Sơn Bắc giúp con người cảm nhận sự an nhiên, giải tỏa, buông bỏ những phiền muộn, con người có tâm thế cân bằng, đó chính là một khía cạnh của tâm linh thế tục. Di tích Gò Út Trạnh nằm trong cụm kiến trúc Hindu giáo rất lớn với ba ngôi đền tôn thờ ba vị thần tối cao của Hindu giáo. Đây không chỉ là môi trường bao phủ bởi Linh đạo Hindu giáo, mà còn mang tới những trải nghiệm mới mẻ về tình yêu vùng đất, cố nhân. Trải nghiệm nơi đây tạo nên ý thức và thái độ sống xanh, trách nhiệm bảo tồn thiên nhiên, bảo tồn di sản, tôn trọng, bảo vệ tài nguyên văn hóa quốc gia. Thiền viện Trúc Lâm được xây dựng từ năm 2017 theo lối kiến trúc truyền thống của Phật giáo đại thừa. Khuôn viên thiền viện rất rộng rãi, không gian mát mẻ, thanh tịnh hòa cùng lối kiến trúc độc đáo tạo nên một tuyệt tác giữa rừng núi bạt ngàn. Thiền viện Trúc lâm An Giang cũng là một danh thắng được nhiều du khách quan tâm, không chỉ là bồi dưỡng tâm linh mà còn giúp du khách trải nghiệm những giá trị về cảnh quan môi trường trong lành, yên tĩnh và thư thái về tinh thần, sự vui vẻ, có thêm năng lượng tích cực và tình yêu thiên nhiên, đất nước.

Giá trị văn hóa tâm linh từ cổ vật, di sản bảo vật quốc gia, những huyền thoại, kỳ tích

Vùng văn hóa Óc Eo - Ba Thê còn cón nhiều hiện vật có giá trị văn hóa như đồ gốm, rìu đá, tượng gỗ - đá - đồng, đồ trang sức bằng vàng - bạc - thạch anh… với nhiều kích cỡ, màu sắc khác nhau. Nơi đây đã từng là một thương cảng phồn thịnh thời trung cổ bị vùi lấp sâu dưới lớp đất phù sa[17].

Ngoài các cổ vật như khuôn chế tác vật dụng, nữ trang bằng gốm, đá, vàng, đồng, các bức tượng gỗ, đá mang

dấu ấn văn hóa Phật Giáo, Hindu giáo [5, tr.48], văn hóa Óc Eo còn sở hữu 8 cổ vật có giá trị văn hóa tâm linh đặc biệt được xếp loại bảo vật quốc gia: (1) Tượng Phật đá Khánh Bình; (2) Phù điêu Phật Linh Sơn Bắc; (3)Tượng Phật gỗ Đồng Xoài; (4) Tượng thần Brahma Đồng Xoài; (5) Bộ Linga - Yoni; (6) Bộ Linga - Yoni Linh Sơn; (7) Nhẫn Nandin Giồng Cát; (8) Tượng Mukhalinga Ba Thê [18]. Ngoài ra còn có những huyền thoại kỳ tích về dãy núi Sập, núi Ba thê, về Thoại Ngọc Hầu - người có công khai khẩn và trấn giữ vùng đất An Giang, những kỳ tích về kênh đào trong mạng lưới sông nước theo tính chất và niềm tin phong thủy, ví dụ như thạch đại đao trên đỉnh núi Ba Thê, cùng với huyền thoại kỳ bí về các đạo sỹ sống ẩn dật có sức mạnh phi thường, về yểm bùa ngải và giải bùa, những câu chuyện kỳ bí về loài rắn, hổ v.v.. Như vậy, có thể thấy, giá trị văn hóa tâm linh về những cổ vật, di sản cấp quốc gia và những huyền thoại, kỳ tích nơi đây đã mang lại năng lượng tích cực cho con người khám phá chính bản thân mình và có cảm hứng vô tận về tình yêu thiên nhiên, yêu mến vùng đất an lành, con người thân thiện. Bà Nguyễn Thị H. chuyên viên Ban Quản lý khu di tích văn hóa Óc Eo - Ba Thê cho rằng: "*Về mặt tâm linh, văn hóa vùng Óc Eo - Ba Thê có thể được xem là địa danh giao tiếp với các đấng thần thánh thiêng liêng, cho nên những địa điểm, hiện vật nơi đây cũng chứa đựng những sức mạnh siêu nhiên, có thể cải biến, cứu giúp con người* "[f] . Còn ông Võ Văn T. tâm sự: "*Những tảng đá có dấu chân Phật, những bức tượng thần Brahma bốn đầu, tượng Phật Giồng Xoài, Khánh Bình, phù điêu Linh Sơn Bắc, bộ Linga – Yoni, di tích đá nổi giống như một trật tự trong vũ trụ và mối liên hệ tâm linh nào đó với con người. Những cổ vật linh thiêng này như một ranh giới giữa các cõi. Cõi tục và cõi thiêng, là sự ẩn dụ rằng, đây là không gian linh thiêng xác định giới hạn giữa thế giới hữu hình và thế giới vô hình, tạo cho tôi một cảm xúc rất đặc biệt không thể nói lên lời* "[g] .

Giá trị văn hóa tâm linh từ địa danh tôn giáo và từ huyền thoại, cổ vật, di tích, bảo vật quốc gia là những giá trị cốt lõi của các hoạt động du lịch văn hóa tâm linh, chúng đều là điểm đến cho hoạt động thăm viếng, trải nghiệm của khách du lịch, người hành hương. Các thống kê về số lượng du khách, doanh thu từ hoạt động du lịch đã chứng minh thuyết phục điều đó. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nguyễn Khánh Hiệp chia sẻ: " …năm 2023, An Giang đón khoảng 8,5 triệu lượt khách (tăng 13% so cùng kỳ, ước đạt 106% kế hoạch)… Từ đầu năm đến hết tháng 3/2024, toàn tỉnh đón hơn 4,1 triệu lượt khách, tăng 2,5% so cùng kỳ, đạt 46% kế hoạch năm 2024. Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch ước đạt 4.500 tỷ đồng (con số đột biến trong một quý), tăng 80% so cùng kỳ, đạt 73% kế hoạch năm" [19].

[f]Phỏng vấn số (6). Văn bản phỏng vấn, Trương Phan Châu Tâm thực hiện, ngày 15/7/2023.

[g]Phỏng vấn số (7). Văn bản phỏng vấn, Trương Phan Châu Tâm thực hiện, ngày 15/7/2023.

Tài nguyên văn hóa tâm linh từ trải nghiệm lịch sử vùng đất, danh nhân tôn giáo

Đến vùng di sản Óc Eo - Ba Thê, chúng ta sẽ có trải nghiệm thú vị, phấn kích trước tấm bia Thoại Sơn (1822), đình Thoại Ngọc Hầu, kênh Thoại Hà. Đây là những cổ vật, địa danh không chỉ có giá trị lịch sử văn hóa, mà còn chứa đựng tài nguyên văn hoá tâm linh sâu sắc,liên quan đến danh nhân Thoại Ngọc Hầu - người có công khai sinh vùng đất này. Bia Thoại Sơn được công nhận là Di tích Lịch sử - Văn hóa cấp Quốc gia vào năm 1990 [17]. Năm 2013, Di tích lịch sử đình Thoại Ngọc Hầu được Liên hiệp các Hội UNESSCO Việt Nam tặng bảng vàng, bình chọn nằm trong "top 100" điểm đến ấn tượng Việt Nam.Những nét cổ xưa, huyền bí, công trình kiến trúc nghệ thuật độc đáo của đình Thoại Ngọc Hầu, bia Thoại Sơn bên triền núi Sập từ hơn 200 năm trước mang lại những trải nghiệm lịch sử, danh nhân vùng đất huyền thoại. Vùng đất Óc Eo - Ba Thê không chỉ là nơi lưu giữ di sản văn hóa lâu đời, mà còn được xem là đất tổ thiêng liêng của nhiều tôn giáo nội sinh như Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa, Phật giáo Hòa Hảo. Nơi đây gắn liền với các bậc danh nhân tôn giáo nổi tiếng như các ông Đạo, Phật Thầy Tây An, Đức Bổn Sư Ngô Lợi, Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ... Bên cạnh đó, các ngày giỗ, lễ hội truyền thống và sinh hoạt tín ngưỡng dân gian vẫn được tổ chức đều đặn, tạo nên bầu không khí linh thiêng, khơi dậy niềm xúc động và sự phấn chấn trong lòng người dân cũng như du khách thập phương. Tất cả những yếu tố ấy góp phần khẳng định vai trò của Óc Eo - Ba Thê như một vùng đất mang đậm sắc thái văn hóa tâm linh, trở thành chỗ dựa tinh thần bền vững cho cộng đồng và làng xóm, đồng thời nuôi dưỡng niềm tin vào một tương lai phát triển tươi đẹp. Thông qua điền giã, tham dự và phỏng vấn sâu, chúng tôi nhận thấy những giá trị văn hóa tâm linh có từ những trải nghiệm là rất đa dạng, song thường được thể hiện ở niềm tự hào, lòng kính trọng cố nhân, tình yêu bất tận dành cho xứ sở và con người nơi đây. Đó là sự cần cù, dũng cảm, tính cách khoáng đạt, trọng nghĩa tình, thân thiện, mến khách của cư dân bản địa. Chị Lâm Thị Thu Hà (Thành phố Hồ Chí Minh) cho biết: *"Gia đình tôi quan niệm đi chùa vừa để cầu may, cầu an, vừa để chiêm bái, vãn cảnh và tranh thủ thời gian nghỉ ngơi. Vì vậy, năm nào gia đình tôi cũng dành thời gian đi chùa ở An Giang. Những*

chuyến đi mang ý nghĩa tâm linh luôn khiến lòng mình thanh thản, nhẹ nhàng"[20] . Còn cô Ngô Thị N. tín đồ Phật giáo Hòa Hảo, tại Ba Chúc, huyện Tri Tôn, An Giang khẳng định: "*…không chỉ là tôi, mà mọi bà con lối xóm theo đạo đều tin chắc rằng, Đức ngài chỉ đi xa tạm thời thôi, rồi Đức ngài sẽ trở về với đạo, nên không được dùng từ "mất" hoặc "chết" mà phải là Đức ngài đang đi xa"*[h]

KẾT LUẬN

Để làm rõ tài nguyên văn hóa tâm linh tại vùng văn hóa Óc Eo - Ba thê, An Giang, bài viết bắt đầu từ việc phân tích, làm rõ các khái niệm cơ bản: tâm linh, tâm linh thế tục, văn hóa tâm linh, tài nguyên văn hóa tâm linh; tiếp theo là mô tả, tường giải cảnh quan môi trường thiên nhiên, những di sản, cổ vật, bia ký, tượng đài, những hiện vật, đền, chùa, văn hóa phi vật thể như các huyền thoại, truyền thuyết, những danh nhân tín ngưỡng, tôn giáo. Đây được xem là tài nguyên văn hóa tâm linh của vùng văn hóa Óc Eo - Ba Thê. Cảnh quan và môi trường sinh thái tự nhiên của dãy Ba Thê và vùng núi Sập mang đến cho con người những trải nghiệm tâm linh sâu sắc, khơi gợi trí tuệ và nuôi dưỡng thái độ hòa giải với thiên nhiên. Chính từ sự thấu hiểu, tri thức và tinh thần hòa hợp thực sự với thiên nhiên ấy, con người có thể đạt tới "cái biết" và những trải nghiệm chân thực về bản ngã cũng như về cái siêu nhiên (Chúa)[21]. Do vậy, thiên nhiên là hình ảnh phản chiếu của văn hóa tinh thần. Nhận thức sâu sắc về thiên nhiên có thể chuyển hóa thành văn hóa tâm linh với những hành động tôn trọng, bảo vệ và gín giữ di sản, tài nguyên văn hóa quốc gia. Tài nguyên văn hóa tâm linh từ những huyền thoại, kỳ tích, địa danh tín ngưỡng, tôn giáo, cổ vật có giá trị văn hóa cấp quốc gia của vùng văn hóa Óc Eo - Ba Thê, nếu được khai thác, vận dụng đúng, sẽ mang lại niềm tin, sự kỳ vọng vào vùng đất linh thiêng, nơi xuất hiện và hội tụ của các vị thần tiên, anh hùng, hào kiệt xuất chúng, đồng thời cũng là những trải nghiệm tâm linh thế tục về sự linh thiêng và sự hòa giải giữa cái tục và cái thiêng, giữa con người và tự nhiên, giữa giới luật và trách nhiệm xã hội, giữa tu tập và thực hành thế tục. Tài nguyên văn hóa tâm linh tại vùng văn hóa Óc Eo - Ba thê còn là nguồn lực rất quan trọng cho sự phát triển các hình thức du lịch văn hóa tâm linh, các số liệu thống kê về du lịch tỉnh An Giang đã chứng minh điều này.

LỜI CÁM ƠN

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, trong khuôn khổ đề tài mã số TC 2024-09.

[h]Phỏng vấn số (2). Văn bản phỏng vấn, Trương Phan Châu Tâm thực hiện, ngày 15/7/2023.

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

UBND: Ủy an Nhân dân

UNESCO: United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization

TUYÊN BỐ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Bản thảo này không có xung đột lợi ích.

TUYÊN BỐ ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

Trương Phan Châu Tâm lên ý tưởng, thu thập, xử lý phân tích tài liệu, viết và rà soát bản thảo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ văn hóa thể thao và du lịch, Cục du lịch quốc gia Việt Nam. Di sản văn hóa Óc Eo - Ba Thê (An Giang) - hướng đến Di sản văn hóa của nhân loại. [Online]. [Trích dẫn ngày 31/3/2025]. ; 2023. Available from: https://vietnamtourism.gov.vn/post/53337.
2. Vùng đất nam bộ: Quá trình hình thành và phát triển. In: Lê PH, et al., editors. Vấn đề Phù Nam Quốc và Phù Nam đế chế; tập 1. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia Sự thật; 2017. p. 236–43.
3. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. Giới thiệu về văn hóa Óc Eo. [Online]. [Trích dẫn ngày 31/3/2025]. ; 2018. Available from: https://vanhoaoceo.angiang.gov.vn/wps/portal/Home.
4. Cổng Thông tin điện tử tỉnh An Giang. An Giang kích cầu du lịch. [Online]. [Trích dẫn ngày 31/3/2025]. ; 2024. Available from: https://angiang.gov.vn/vi/giang-kich-cau-du-lich.
5. Platovnjak IT. The Relationship between Spirituality, Religion, and Culture. Studia Gdańskie. 41:117-23.; 2017.
6. L J, et al., editors. Encyclopedia of Religion. Detroit: Thomson Gale; 2005.
7. Fox M. A Spirituality Named Compassion and the Healing of the Global Village, Humpty Dumpty and Us. Maplewood. United States Press; 2009.
8. Macdonal M. Jones L, editor. Spirituality. Detroit: Thomson Gale; 2005.
9. Dupre LK. Christian Spirituality: Post-Reformation and Modern. United States: Publishing Company Crossroad; 1989.
10. Jacob K. Olupona. African Spirituality: Forms, Meanings and Expressions. United States: Publishing Company Crossroad; 2000.
11. Pew Research Center's Forum on Religion & Public Life. The Global Religious Landscape. [Online].; 2005. Available from: https://www.pewresearch.org/religion/2012/12/18/global-religious-landscape-preface/.
12. Connon J. The Sacred Impulse: A Planetary Spiritual of Heart and Fire. California: Publishing Oakland; 2000.
13. Hirst KK. Cultural Resource Management: Protecting a Country's Heritage. [Online]; 2018. Available from: https://www.thoughtco.com/cultural-resource-management-170573.
14. Pannenberg W. God's Presence in History. Christian Century (Chicago, Ill). 1981;•••:260–3.
15. Đức TH. Gia Định Thành Thông Chí. [Online].; 2005. Available from: https://tailieuso.thuviendongnai.gov.vn/2023/06/13/gia-dinh-thanh-thong-chi/.
16. Phòng Văn hóa Thông tin huyện Thoại Sơn. Chinh Phục Núi Ba Thê Khám Phá Vùng Văn Hóa Óc Eo. [Online]. [Trích dẫn ngày 18/10/2024]; 2018. Available from: https://www.dulichthoaison.com.vn/bai_viet/chi_tiet/chinh-phuc-nui-ba-the-kham-pha-vung-van-hoa-oc-eo.html.
17. Hoàng BC. Khu di tích Óc Eo-Ba Thê (An Giang): Những giá trị nổi bật. Tạp chí Khoa học Xã hội. 2013;5(177):42–56.

18. Bảo tàng An Giang. 8 bảo vật quốc gia ở tỉnh An Giang sẽ được bảo tồn như thế nào?. [Online]. [Trích dẫn ngày 16/10/2024]; 2024. Available from: https://baotangtinhangiang.vn/vi/news/hoat-dong-bao-tang/8-bao-vat-quoc-gia-o-tinh-an-giang-se-duoc-bao-ton-nhu-the-nao-34.html.
19. Khang A. Bài toán doanh thu cho Du lịch An Giang. An Giang. [Online]. [Trích dẫn ngày 31/3/2025]; 2024. Available from: https://baoangiang.com.vn/bai-toan-doanh-thu-cho-du-lich-an-giang-a397085.html.
20. Tín T. Điểm đến du lịch tâm linh ở An Giang. An Giang. [Online]. [Truy cập ngày 31/3/2025]; 2025. Available from: https://baoangiang.com.vn/diem-den-du-lich-tam-linh-o-an-giang-a413018.html.
21. Hollywood A. Spiritual but not religious: the vital interplay between submission and freedom. Harvard Divinity Bulletin. [Online]; 2010. Available from: https://bulletin.hds.harvard.edu/spiritual-but-not-religious/.

VNUHCM Journal of Social Sciences and Humanities 2026,10(2):3799-3807

Open Access Full Text Article

Research Article

Hollywood A. Spiritual but not religious: the vital interplay between submission and freedom. Harvard Divinity Bulletin

Truong Phan Chau Tam*

Use your smartphone to scan this QR code and download this article

ABSTRACT

Secular spirituality and spiritual culture are not only emerging concepts being explored and studied in academic research on culture and religion but also constituting a form of soft power within Vietnam's cultural tourism industry today. The Óc Eo - Ba Thê cultural heritage site and the cultural space of Thoại Sơn district are regarded as one of the ``gold mines'' of the cultural industry due to their rich and diverse cultural resources. Among these, spiritual culture serves as a focal point of this study.

By analyzing and interpreting concepts and terminologies related to spirituality, secular spirituality, spiritual culture, and spiritual cultural resources, this paper aims to elucidate the values and cultural resources of the Óc Eo - Ba Thê heritage site and the cultural space of Thoại Sơn district, An Giang. The study describes natural landscapes, heritage sites, antiquities, inscriptions, monuments, temples, and pagodas, alongside intangible cultural elements such as myths, legends, cultural figures, and religious traditions. Through this analysis, it identifies distinctive spiritual cultural resources of the region. These resources serve as soft power assets that not only contribute economic benefits to cultural tourism but also play a crucial role in environmental conservation, biodiversity preservation, and sustainable development.

This study employs the cultural value theory and acculturation theory, utilizing primarily qualitative research methods to provide an initial exploration of spiritual cultural resources within the context of geography, ecological environment, natural landscapes, as well as tangible heritage, religious beliefs, antiquities, and archaeological sites recognized as national treasures. The primary subject and scope of this research focus on the cultural resources of the Óc Eo - Ba Thê heritage site and the cultural space of Thoại Sơn district, with the research site being Thoại Sơn district itself.

Key words: spirituality, secular spirituality, spiritual culture, cultural resources, spiritual cultural resources

University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Correspondence

Truong Phan Chau Tam, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Email: chautam@hcmussh.edu.vn

History

- Received: 14-02-2025
- Revised: 04-09-2025
- Accepted: 14-04-2026
- Published Online: 26-06-2026

DOI : https://doi.org/10.32508/vnuhcmjssh.v10i2.1119

Check for updates

Copyright

© VNUHCM Journal . This is an open-access article distributed under theterms of the Creative CommonsAttribution 4.0 International license.

Cite this article : Tam T P C. **Hollywood A. Spiritual but not religious: the vital interplay between submission and freedom. Harvard Divinity Bulletin**. *VNUHCMJ. Soc. Sci. Humanit*. 2026; 10(2): 3799-3807.